

Số: /QĐ-UBND

Đồng Hới, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3), phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (đợt 5)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỒNG HỚI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ khoản 1 Điều 79 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh

Quảng Trị về việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực đất đai được quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Dự án Đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3), thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết và thiết kế đô thị khu vực dọc tuyến đường phía đông sông Nhật Lệ, xã Bảo Ninh đoạn từ cầu Nhật Lệ 1 đến khu neo đậu tránh trú bão và hậu cần nghề cá;

Căn cứ Quyết định số 1062/QĐ-SGTVT ngày 29/12/2023 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Quảng Bình về việc phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán; điều chỉnh giá các gói thầu công trình Đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3), thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Thông báo số 24/TB-UBND ngày 21/01/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về thu hồi đất để thực hiện xây dựng Dự án Đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3) (đợt 1);

Căn cứ Thông báo số 2818/TB-UBND ngày 10/10/2025 của Chủ tịch UBND phường Đồng Hới về thu hồi đất để thực hiện xây dựng Dự án Đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3) tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (đợt 2);

Căn cứ Thông báo số 1189/TB-UBND ngày 13/3/2026 của Chủ tịch UBND phường Đồng Hới về thu hồi đất để thực hiện Dự án Đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3), tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (thông báo lại đợt 1);

Căn cứ Thông báo số 1190/TB-UBND ngày 13/3/2026 của Chủ tịch UBND phường Đồng Hới về việc điều chỉnh danh sách kèm theo Thông báo số 24/TB-UBND ngày 21/01/2025 của UBND thành phố Đồng Hới về thu hồi đất để thực hiện xây dựng Dự án Đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3), tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị ;

Căn cứ Thông báo số 1331/TB-UBND ngày 20/3/2026 của Chủ tịch UBND phường Đồng Hới về thu hồi đất để thực hiện xây dựng Dự án Đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3), tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (thông báo đợt 3);

Căn cứ Quyết định số 2126/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Chủ tịch UBND phường Đồng Hới về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giá đất cụ thể khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3) tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (đợt 6).

Xét Tờ trình số 16/TTr-BQLDA ngày 11/8/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh về việc đề nghị thu hồi đất để GPMB thực hiện Dự án đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3) địa điểm tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (đợt 5) và đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 2835/TTr-KTHT&ĐT ngày 14/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 2.219,7 m² (Bằng chữ: Hai nghìn, hai trăm mười chín phẩy bảy mét vuông) đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hằng năm khác và đất nuôi trồng thủy sản của các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng tại phường Đồng Hới, cụ thể:

+ Diện tích đất hộ gia đình, cá nhân sử dụng trong phạm vi quy hoạch: 2.198,2 m², gồm: đất trồng cây lâu năm (CLN), đất trồng cây hằng năm khác (HNK), đất nuôi trồng thủy sản (NTS);

+ Diện tích đất hộ gia đình, cá nhân sử dụng ngoài phạm vi quy hoạch bị ảnh hưởng, chủ sử dụng đề nghị thu hồi: 21,5 m², gồm: đất trồng cây lâu năm (CLN) và đất trồng cây hằng năm khác (HNK).

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Chủ sử dụng, vị trí, kích thước, ranh giới thửa đất thu hồi được xác định theo (i) Chính lý địa chính (phục vụ thu hồi đất) tờ bản đồ số 21, 25, 27, 28 xã Bảo Ninh (nay là phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị) do Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường (nay là Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường) lập, được Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) ký duyệt đợt 02 ngày 04/9/2024; đợt 03 ngày 07/11/2024; đợt 04 ngày 02/4/2025. (ii) Chính lý địa chính tờ bản đồ số 20, 93, 64 và thống kê kết quả chỉnh lý bản đồ địa chính tại phường Đồng Hới do Trung tâm kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường lập, được Sở Nông nghiệp và Môi trường ký duyệt đợt 5 ngày 04/02/2026; ký duyệt điều chỉnh, bổ sung lần 4 ngày 04/02/2026.

Lý do thu hồi đất: Để thực hiện Dự án đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3) tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (đợt 5).

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Đồng Hới giao Quyết định này cho tổ chức, cá nhân bị thu hồi đất; trường hợp tổ chức, cá nhân có đất bị thu hồi không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư của khu vực thu hồi đất.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của phường.

3. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Đồng Hới có trách nhiệm quản lý quỹ đất đã thu hồi, phối hợp với UBND phường Đồng Hới, Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị có liên quan thực hiện thủ tục đất đai theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Đồng Hới, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh; Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; người có đất thu hồi; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các đối tượng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thăng Long

PHỤ LỤC

Danh sách thu hồi để thực hiện Dự án Đường và kè nối từ cầu Nhật Lệ 2 đến Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão và hậu cần nghề cá (phía Nam cầu Nhật Lệ 3), phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (đợt 5)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND phường Đồng Hới)

TT	Tên người sử dụng, quản lý đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m ²)	Diện tích trong phạm vi quy hoạch		Diện tích ngoài phạm vi quy hoạch bị ảnh hưởng CSD đề nghị thu hồi		Ghi chú
					Diện tích (m ²)	Loại đất	Diện tích (m ²)	Loại đất	
I	Hộ gia đình, cá nhân			2.219,7	2.198,2		21,5		
1	Đào Xuân Kịch - Nguyễn Thị Hồng	21 (Bảo Ninh)	226(1)	122,7	122,7	CLN			
			227(1)	67,0	67,0	CLN			
2	Đào Xuân Can - Nguyễn Thị Hoài Nam	21(Bảo Ninh)	50(1)	25,8	25,8	CLN			
3	Phạm Triết Học - Võ Thị Nhân	25 (Bảo Ninh)	321(1)	97,9	97,9	NTS			
4	Nguyễn Đại Đan - Phan Thị Thanh Thủy	20 (Bảo Ninh)	282(1)	39,8	39,8	CLN			
5	Phạm Phú Hà – Dương Thị Nhân	28 (Bảo Ninh)	14(1)	64,0	64,0	HNK			
6	Nguyễn Thị Hương, Phạm Minh Châu, Phạm Thị Phương, Phạm Xuân Hoà, Phạm Huy Du, Phạm Thị Tuý, Phạm Thị Hồng, Phạm Thị Thuý, Phạm Văn Đồng	25 (Bảo Ninh)	292(3)	12,5	12,5	NTS			
7	Nguyễn Đình Tân - Bùi Thị Châu	27 (Bảo Ninh)	88(1)	528,2	528,2	CLN			
			88(3)	3,1			3,1	CLN	
			60(1)	123,9	123,9	HNK			
			60(3)	0,7			0,7	HNK	

TT	Tên người sử dụng, quản lý đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m ²)	Diện tích trong phạm vi quy hoạch		Diện tích ngoài phạm vi quy hoạch bị ảnh hưởng CSD đề nghị thu hồi		Ghi chú
					Diện tích (m ²)	Loại đất	Diện tích (m ²)	Loại đất	
8	Phan Thị Vân - Phan Đăng	28 (Bảo Ninh)	36(1)	332,4	332,4	HNK			
9	Hoàng Lãm (đã chết), Trần Thị Liên, Hoàng Thị Hải Yến, Hoàng Thị Minh Lệ, Hoàng Quang Sâm, Hoàng Thị Hồng Nhưng	64 (Đồng Hới)	147-3	88,0	88,0	CLN			
10	Phạm Văn Sữa (đã chết), Phạm Văn Cẩn, Phạm Văn Tường, Phạm Văn Thủy, Phạm Văn Tư	64 (Đồng Hới)	132-1	67,2	67,2	CLN			
11	Nguyễn Thân (đã chết), Lê Thị Bảnh, Nguyễn Thị Thắm, Nguyễn Xuân Truyền, Nguyễn Thị Thái, Nguyễn Đình Thống, Nguyễn Thị Thuý, Nguyễn Đức Thịnh	93 (Đồng Hới)	84-1	526,9	526,9	HNK			
			84-3	17,7			17,7	HNK	
12	Trần Thị Bằng	27 (Bảo Ninh)	23(1)	13,9	13,9	CLN			
13	Nguyễn Văn Tụ - Trần Thị Lê	93 (Đồng Hới)	255-1	57,9	57,9	NTS			
14	Hoàng Tiền - Nguyễn Thị Lài	93 (Đồng Hới)	255-3	30,1	30,1	NTS			
	Tổng cộng			2.219,7	2,198,2		21,5		